TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ	*TP. Hưng Yên, ngày 15 tháng 4 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2022/TLST- HNGĐ ngày 25/03/2022 giữa;

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 155 đường N, phường L, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 97 B, phường Q, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Hà P, sinh ngày 09/5/2012.

Cháu Nguyễn Hà A, sinh ngày 22/5/2019.

Cùng địa chỉ: Số 155 đường N, phường L, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho cháu và P và A là chị H và anh T - Bố mẹ đẻ.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/4/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Đình T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các đương sự thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con Nguyễn Hà P, sinh ngày 09/5/2012 và con Nguyễn Hà A, sinh ngày 22/5/2019, cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0001160 ngày 24/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Hoàn trả chị Phạm Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Hưng Yên;
- UBND phường Q, TP Hưng Yên. *(ĐK số 39, quyển số 01, ngày 11/9/2010);*
- Chi cục THADS TP Hưng Yên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị Kim Anh